

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06-9-2018.

Về việc Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Lượng;
2. Ông Lê Bá Quyền.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thuyền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Bò Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 241/2018/TLST-HNGĐ ngày 05/6/2018 về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/7/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1988; địa chỉ: Số nhà 07/08, khu phố T, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; địa chỉ tạm trú: Tổ 4, khu phố V, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/3/2018, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Anh T trình bày:

Ông T và bà Nguyễn Thị tự nguyện quen biết, tìm hiểu nhau được một thời gian, được sự đồng ý của 2 bên gia đình, ông T và bà T chung sống năm 2016 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 08/8/2016. Quá trình chung sống, vợ chồng sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Ông T và bà T đã có nhiều biện pháp để giải quyết mâu thuẫn nhưng không được. Hiện ông T và bà T đã ly thân. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn, tình cảm vợ

chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Anh T yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị T được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày ngày 21/6/2018 và 10/7/2018; triệu tập tham gia phiên tòa ngày 26/7/2018 và 06/9/2018 nhưng bà T vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Anh T.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa sơ thẩm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tú về việc xin ly hôn với bà Thắm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về việc vắng mặt bị đơn bà Nguyễn Thị T: Bà T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa, nhưng bà T vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bà T.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị T là những người đủ điều kiện kết hôn, chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 66 ngày 08/8/2016, đây là hôn nhân hợp pháp.

[3]. Về mâu thuẫn vợ chồng: Ông T xác định quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, ông T và bà T không còn tình cảm, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, hiện ông T và bà T đã ly thân. Vì mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Tú yêu cầu được ly hôn với bà T. Bà T được Tòa án triệu tập hợp lệ để hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng bà T không đến và không có ý kiến, điều này cho thấy bà T không quan tâm và cũng không có thiện chí để Tòa án hòa giải, vợ

chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con cái. Như vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng ông T và bà T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông T yêu cầu được ly hôn với bà T là có cơ sở chấp nhận.

[4]. Về việc nuôi con chung: Ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị T không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[7]. Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Các Điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 228, 266, 271, 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Anh T về việc xin ly hôn với bà Nguyễn Thị T như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Anh T được ly hôn với bà Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị T không có con chung nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Anh T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014013, ngày 30/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Anh T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn bà Nguyễn Thị T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THA Dân sự thị xã Tân Uyên;
- UBND phường T,
tx. Dĩ An, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Thành Hiệp